

Bản án số: 27/2017/DS-ST

Ngày: 17/8/2017

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Thị Anh

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Đồi

Ông Nguyễn Văn Đích

- ***Thư ký phiên tòa:*** Võ Ngọc Tín - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Sơn Trà tham gia phiên tòa: bà Trần Thị Xuân Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận S, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 76/2017/TLST-DS ngày 25 tháng 5 năm 2017 về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2017/QĐST-DS ngày 19 tháng 7 năm 2017, quyết định hoãn phiên tòa số 63/2017/QĐST-DS ngày 28/7/2017, giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Ngân hàng TMCP V; địa chỉ: Tầng 1-7, tòa nhà Thủ Đô, số 72 phố T, phường T, quận H, TP. Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng TMCP V là bà Lê Hiền T - Chức vụ: Trưởng phòng thu hồi nợ pháp lý kiêm quản lý pháp chế cho phòng An ninh và Phòng kiểm soát gian lận, phòng thu hồi nợ pháp lý, Trung tâm thu hồi nợ - Khối tín dụng tiêu dùng Ngân hàng TMCP V - theo văn bản ủy quyền số 18/2017/UQ-CT ngày 13.3.2017 của Chủ tịch Hội đồng thành viên. Bà Lê Hiền T ủy quyền lại bà Nguyễn Thị Thu Q - Chức vụ: Nhân viên theo văn bản ủy quyền số 1384/UQ-GĐK-TDĐT ngày 10 tháng 4 năm 2017. *Có mặt.*

- Bị đơn: Bà Lê Thị Bích D, sinh năm: 1971; Địa chỉ: K37 đường L, Phường A, Quận S, TP. Đà Nẵng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

** Trong đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 10.4.2017 và quá trình tố tụng tại Tòa án, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thu Q trình bày:*

Ngày 22.9.2014 bà Lê Thị Bích D có ký hợp đồng tín dụng số 20140927-500003-0009 với Ngân hàng TMCP V vay số tiền 28.350.000 đồng, với lãi suất thỏa thuận 5%/ tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, Bà Lê Thị Bích D có trách nhiệm thanh toán số tiền 49.446.000đ (bao gồm gốc và lãi), 24 tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 2.055.000đ, tháng cuối cùng trả 2.181.000đ. Thanh toán vào ngày 01 hàng tháng. Bắt đầu từ ngày 01/11/2014 cho đến khi xong mọi khoản nợ. Tuy nhiên kể từ ngày 01/11/2014 đến nay Bà Lê Thị Bích D không thanh toán bất cứ khoản nào gốc và lãi nào cho ngân hàng dù chúng tôi đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở. Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Bà Lê Thị Bích D trả toàn bộ khoản nợ tới hạn: 49.446.000 đồng (trong đó nợ gốc 28.350.000 đồng, nợ lãi trong hạn đến ngày 01/10/2016 là 21.096.000 đồng). Ngoài khoản tiền lãi đã yêu cầu nay không yêu cầu tính thêm khoản tiền lãi nào khác

** Bị đơn Bà Lê Thị Bích D đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng không đến nên không có lời khai của bà D, trong hồ sơ vụ án bà cũng không có ý kiến phản hồi gì liên quan đến chứng cứ do nguyên đơn cung cấp cũng như ý kiến về việc có hay không yêu cầu phản tố.*

** Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án gồm:*

Đối với việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, thư ký từ khi thụ lý đến thời điểm xét xử, Thẩm phán tuân thủ đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Đối với HĐXX: Tại phiên tòa HĐXX thực hiện đúng về nguyên tắc xét xử và thành phần HĐXX theo quy định của Bộ Luật tố tụng.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng:

Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của nguyên đơn được quy định tại Điều 70, 71 BLTTDS 2015.

Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của bị đơn được quy định tại Điều 70, 72 BLTTDS 2015.

Về nội dung: Căn cứ Khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 471, 474 của Bộ luật dân sự năm 2005; Khoản 2 Điều 91 Luật Tổ chức tín dụng năm 2010. Đề nghị Hội đồng xét xử Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" của Ngân hàng TMCP V đối với Bà Lê Thị Bích D.

Buộc Bà Lê Thị Bích D phải trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền 49.446.000 đồng (trong đó nợ gốc 28.350.000 đồng, nợ lãi trong hạn đến ngày 01/10/2016 là 21.096.000 đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

(1). Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa Ngân hàng TMCP V đối với Bà Lê Thị Bích D thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Bà Lê Thị Bích D (là bị đơn trong vụ án, không có yêu cầu phản tố) đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên căn cứ khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt bà D.

(2). Về nội dung vụ án:

Ngày 22.9.2014 bà Lê Thị Bích D có ký hợp đồng tín dụng số 20140927-500003-0009 với Ngân hàng TMCP V vay số tiền 28.350.000đồng, với lãi suất thỏa thuận 5%/ tháng để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng, Bà Lê Thị Bích D có trách nhiệm thanh toán số tiền 49.446.000đ (bao gồm gốc và lãi), 24

tháng đầu mỗi tháng trả số tiền 2.055.000đ, tháng cuối cùng trả 2.181.000đ. Thanh toán vào ngày 01 hàng tháng. Bắt đầu từ ngày 01/11/2014 cho đến khi xong mọi khoản nợ. Tuy nhiên kể từ ngày 01/11/2014 đến nay Bà Lê Thị Bích D không thanh toán bất cứ khoản nào gốc và lãi theo thỏa thuận nêu trên cho ngân hàng mặc dù đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở. Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Bà Lê Thị Bích D trả toàn bộ khoản nợ tới hạn: 49.446.000 đồng (trong đó nợ gốc 28.350.000 đồng, nợ lãi trong hạn đến ngày 01/10/2016 là 21.096.000 đồng). Ngoài khoản tiền lãi đã yêu cầu, đại diện nguyên đơn không yêu cầu tính thêm khoản tiền lãi nào khác.

Hội đồng xét xử xét thấy: Hợp đồng tín dụng số 20140927-500003-0009 ngày 22/9/2014, được ký kết giữa Ngân hàng TMCP V với Bà Lê Thị Bích D trên cơ sở tự nguyện, không trái pháp luật, đạo đức xã hội, tuân thủ các quy định của pháp luật về nội dung và hình thức nên được thừa nhận và bảo vệ. Các bên tham gia trong giao dịch này có mọi quyền và nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng đã ký kết nói trên.

Quá trình thực hiện hợp đồng, Lê Thị Bích D đã không thực hiện việc nghĩa vụ gốc và lãi gốc cho ngân hàng đồng nào kể từ khi vay cho đến nay, vi phạm định kỳ trả nợ, vi phạm hợp đồng tín dụng đã ký kết. Phía Ngân hàng đã nhiều lần làm việc để yêu cầu Bà Lê Thị Bích D trả nợ nhưng đến nay bà vẫn không thực hiện việc trả nợ nói trên. HĐXX xét thấy Bà Lê Thị Bích D đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ, là bên có lỗi trong việc thực hiện các thỏa thuận đã ký kết trong hợp đồng tín dụng. Việc khởi kiện của Ngân hàng TMCP V yêu cầu Tòa án buộc Bà Lê Thị Bích D phải trả số tiền còn nợ theo hợp đồng tín dụng là phù hợp với Điều khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tính dụng năm 2010; Điều 471 và 474 của Bộ luật dân sự năm 2005 nên cần được chấp nhận.

(3) Về lãi suất: Đại diện nguyên đơn đề nghị ngoài khoản tiền lãi đã yêu cầu, nay không yêu cầu tính thêm khoản tiền lãi nào khác, nên HĐXX không đề cập đến.

(4) Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn là Ngân hàng TMCP V được chấp nhận nên bị đơn Bà Lê Thị Bích D phải chịu án phí theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Cụ thể số tiền bà D phải chịu là $(49.446.000 \text{ đồng} \times 5\%) = 2.472.300 \text{ đồng}$.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 471, 474 của Bộ luật dân sự năm 2005; Khoản 2 Điều 91 Luật Tổ chức
tín dụng năm 2010.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của
Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và
sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*" của
Ngân hàng TMCP V đối với Bà Lê Thị Bích D.

Xử:

1. Buộc Bà Lê Thị Bích D phải trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền 49.446.000
đồng (trong đó nợ gốc 28.350.000 đồng, nợ lãi trong hạn đến ngày 01/10/2016 là
21.096.000 đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ
quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có
đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả
cho người thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng
tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành
án theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Án phí DS- ST: 2.472.300 đồng Bà Lê Thị Bích D phải chịu.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP V số tiền 179.000đ đồng tiền tạm ứng án phí
theo biên lai thu số 9049 ngày 24/5/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Sơn
Trà, thành phố Đà Nẵng.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên
án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do
chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt
hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi
hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- Đường sự;
- Viện KSND quận S;
- Chi cục THADS quận S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Lương Thị Anh